

THÔNG BÁO
Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học 2022 - 2023

T T	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển thể chất. - Phát triển nhận thức. - Phát triển ngôn ngữ. - Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ. <p>Các nội dung khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung và các chủ điểm giáo dục: Nhà trẻ chỉ dạy theo kỹ năng như: <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ năng nghe - Kỹ năng cầm nắm - Kỹ năng xâu - Kỹ năng vò - Kỹ năng quan sát - Kỹ năng phân biệt kích thước - Kỹ năng phân biệt hình dạng * Hướng ứng các Lễ hội – Các sự kiện phát sinh trong năm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển thể chất. - Phát triển nhận thức. - Phát triển ngôn ngữ. - Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội. - Phát triển thẩm mỹ. <p>Các nội dung khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung và các chủ đề giáo dục: <ul style="list-style-type: none"> - Trường Mầm non - Bản thân.- An toàn - Gia đình - Nghề nghiệp. - Thực vật - Động vật - Phương tiện giao thông - Hiện tượng tự nhiên - Quê hương đất nước - Trường Tiểu học - Tết Trung Thu - Ngày hội yêu thương 20/10 - Ngày 20/11 - Ngày QĐNDVN 22/12 - Vui noel - Lễ hội Mùa xuân - Ngày 8/3 - Giỗ Tổ Hùng Vương <p>Kết quả trẻ 5 tuổi đạt chuẩn phát triển của năm học trước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể chất: Mức độ đạt 95 % - TC&KNXH: Mức độ đạt 90 % - Nhận thức: Mức độ đạt 90 % - Ngôn ngữ: Mức độ đạt: 90 %

			- Thẩm mỹ; Mức độ đạt: 90 %
II	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được		
1	Chăm sóc nuôi dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> - 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi biểu đồ phát triển. - Cân đo 3 lần/năm học - 100% trẻ suy dinh dưỡng, béo phì được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng, béo phì - Phục hồi dinh dưỡng cho trẻ trên 75%. - 100% trẻ được khám sức khỏe 1 lần/năm học - Trẻ biết thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn - Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường đạt từ 85% trở lên. 	<ul style="list-style-type: none"> - 100% trẻ được đánh giá tình trạng dinh dưỡng và theo dõi biểu đồ phát triển. - Cân đo 3 lần/năm học - 100% trẻ suy dinh dưỡng, béo phì được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng, béo phì - Phục hồi dinh dưỡng cho trẻ trên 75% - 100% trẻ được khám sức khỏe 1 lần/năm học - Trẻ biết thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt, và có một số hành vi, thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe - Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường đạt từ 85% trở lên.
2	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ mọi lúc mọi nơi về cả thể chất và tinh thần. - Trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi theo hướng chuẩn, hiện đại và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Có đầy đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân cho mỗi trẻ. Trang bị đủ đồ dùng học tập, đồ chơi và các giá góc trong lớp. 100% đồ dùng nuôi dưỡng, vệ sinh chăm sóc là inox. - Cam kết với các mối hàng thực phẩm đảm bảo giá cả, chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm. - Đảm bảo cân đối định lượng, dinh dưỡng cho trẻ trong ngày khi ở trường. Đảm bảo nguồn nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học. - Tổ chức cho 100% trẻ tham gia các hoạt động ngày hội, ngày lễ như: Tết Trung thu, ngày hội đến trường của bé, Tết thiếu nhi 1/6..., cho trẻ 	

		được tham quan, dã ngoại, trải nghiệm, xem phim, xem múa rối...	
3	Chất lượng giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các động tác phát triển nhóm cơ, hô hấp. - Thực hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu - Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay. - Biểu lộ sự nhận thức về bản thân - Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi - Thực hiện hành vi xã hội đơn giản - Có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người, sự vật gần gũi. - Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật hiện tượng gần gũi bằng cử chỉ lời nói - Thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc; thích vẽ, xé dán, xếp hình; thích nghe đọc thơ, kể chuyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế. - Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản tố chất trong vận động - Có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian. - Thể hiện ý thức về bản thân - Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật hiện tượng xung quanh - Hành vi và qui tắc ứng xử xã hội quan tâm đến môi trường - Nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật hiện tượng và giải quyết vấn đề đơn giản - Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật và thể hiện sự sáng tạo qua cách tham gia các hoạt động nghệ thuật.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	<ul style="list-style-type: none"> - PTTC: Đạt 94% - PTNT: Đạt 95% - PTNN: Đạt 93% - PTTC&KNXH: Đạt 96% ĐGC: 94% 	<ul style="list-style-type: none"> - PTTC: Đạt 97% - PTNT: Đạt 96% - PTNN: Đạt 96% - PTTC&KNXH: Đạt 96% - PTTM: Đạt 97% ĐGC: 96%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc và giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng sinh hoạt: đảm bảo 1,5 – 1,8 m² cho 1 trẻ, đủ ánh sáng tự nhiên và thoáng, nền nhà láng xi măng, lát gạch màu sáng hoặc gỗ. Được phép sử dụng phòng sinh hoạt chung làm nơi ăn, ngủ cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng sinh hoạt: đảm bảo 1,5 – 1,8 m² cho 1 trẻ, đủ ánh sáng tự nhiên và thoáng, nền nhà láng xi măng, lát gạch màu sáng hoặc gỗ. Được phép sử dụng phòng sinh hoạt chung làm nơi ăn, ngủ cho trẻ. - Phòng sinh hoạt chung có đầy đủ

	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng sinh hoạt chung có đầy đủ các thiết bị: bàn, ghế của trẻ đúng qui cách và đủ cho số trẻ trong lớp. + Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu. + Hệ thống đèn, hệ thống quạt. - Phòng ngủ: đảm bảo 1,2 – 1,5 m² cho 1 trẻ, đảm bảo yên tĩnh, thoáng mát theo thời tiết. Có các thiết bị: chiếu, nệm, gối, mùng, quạt. Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ dùng phục vụ trẻ ngủ. - Phòng vệ sinh: đảm bảo 0,4 – 0,6 m² cho 1 trẻ, có các thiết bị sau: vòi nước rửa tay, chỗ đi tiểu và bệ xí cho bé trai và bé gái. 	<ul style="list-style-type: none"> các thiết bị: bàn, ghế của trẻ đúng qui cách và đủ cho số trẻ trong lớp. + Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu. + Hệ thống đèn, hệ thống quạt. - Phòng ngủ: đảm bảo 1,2 – 1,5 m² cho 1 trẻ, đảm bảo yên tĩnh, thoáng mát theo thời tiết. Có các thiết bị: chiếu, nệm, gối, mùng, quạt. Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ dùng phục vụ trẻ ngủ. - Phòng vệ sinh: đảm bảo 0,4 – 0,6 m² cho 1 trẻ, có các thiết bị sau: vòi nước rửa tay, chỗ đi tiểu và bệ xí cho bé trai và bé gái.
--	--	--

Hồng Bàng, ngày 03 tháng 9 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Đào Thị Bích Ngọc